

Số: /KL-TTH

Thuận Nam, ngày tháng 8 năm 2020

KẾT LUẬN THANH TRA
Trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo
và phòng, chống tham nhũng của Chủ tịch UBND xã Cà Ná

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010; Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Luật Tố cáo năm 2011; Nghị định số 76/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tố cáo;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 11/12/2019 của Chủ tịch UBND huyện về việc giao kế hoạch công tác thanh tra năm 2020 (kèm theo kế hoạch công tác thanh tra năm 2020);

Căn cứ nội dung Báo cáo kết quả thanh tra số 09/BC-ĐTT ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Đoàn Thanh tra.

Chánh Thanh tra huyện Thuận Nam kết luận như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Cà Ná là xã vùng biển, cơ cấu kinh tế chủ yếu là ngư nghiệp (đánh bắt và chế biến hải sản) được tách ra từ xã Phước Diêm vào năm 2009, có vị trí như sau: phía Bắc giáp với xã Phước Minh, phía Đông giáp với xã Phước Diêm, phía Nam và phía Tây giáp với xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, gồm có 05 thôn, trong đó có 03 thôn nằm dọc tuyến Quốc lộ 1A (Lạc Sơn 1, 2, 3) chiếm hết toàn bộ diện tích điểm quy hoạch đô thị Cà Ná, với diện tích tự nhiên 1.289,93ha, dân số là 10.256 người.

Tình hình đất đai trên địa bàn xã Cà Ná chưa ổn định, đa số vẫn là đất nông nghiệp, đất thuộc quy hoạch, người dân tự ý xây dựng nhà ở trái phép vi phạm hành lang an toàn đường bộ; tranh chấp đất đai là vấn đề thường xảy ra, hơn nữa việc thẩm tra, xác minh, thu thập hồ sơ mất nhiều thời gian, nội dung đơn thư lại phức tạp, liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành, một số đơn cần phải xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên. Dân cư phân bố không tập trung, trải dài, đa số dân từ nơi khác đến sinh sống và làm việc dẫn đến phát sinh những vấn đề tranh chấp về dân sự, đất đai.

Tuy nhiên, được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện và sự hướng dẫn, giúp đỡ của các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, công tác giải quyết

đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai đã được UBND xã quan tâm, chỉ đạo xem xét giải quyết kịp thời.

B. KẾT QUẢ THANH TRA

I. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

UBND xã Cà Ná đã xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và hoạt động ngày pháp luật để tuyên truyền nhiều văn bản luật có liên quan, trong đó có lồng ghép Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Phòng, chống tham nhũng.

II. Trách nhiệm thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Công tác tiếp công dân

Chủ tịch UBND xã Cà Ná đã ban hành Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 05/08/2019 về việc ban hành nội quy tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân xã Cà Ná.

Từ tháng 01/2019 đến tháng 6/2020, Chủ tịch UBND xã Cà Ná đã tiếp 01 lượt công dân đến phản ánh, kiến nghị giải quyết liên quan đến đất đai (không có lượt tiếp công dân đột xuất). Đối với công tác tiếp công dân định kỳ, Chủ tịch UBND xã bố trí lịch tiếp công dân định kỳ 01 lần/tuần (vào ngày thứ hai hàng tuần), lịch tiếp công dân định kỳ được thông báo và niêm yết tại trụ sở UBND xã; tuy nhiên không có công dân đăng ký; lập Sổ tiếp công dân theo quy định.

2. Công tác tiếp nhận đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ thanh tra, UBND xã Cà Ná đã tiếp nhận 51 đơn thư, Trong đó: năm 2019 tiếp nhận 38 đơn (08 khiếu nại, 01 tố cáo, 09 kiến nghị, 20 tranh chấp); 06 tháng đầu năm 2020 tiếp nhận 13 đơn (04 kiến nghị, 09 tranh chấp).

Đến nay, UBND xã đã giải quyết 45/51 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đạt 88%, như sau:

- Năm 2019: đã giải quyết 37/38 đơn, đạt 97%. Trong đó: hòa giải thành 08/20 đơn có nội dung tranh chấp, đạt 40%.

- 06 tháng đầu năm 2020: đã giải quyết 08/13 đơn, đạt 61,5%. Trong đó: hòa giải thành 03/09 đơn có nội dung tranh chấp, đạt 33%.

Còn 06 đơn đang giải quyết (trong đó có 01 đơn năm 2019 chuyển sang).

Qua kiểm tra, công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn tại UBND xã còn những tồn tại, hạn chế như sau:

- Việc xử lý, giải quyết đơn thư vẫn còn chậm so với quy định;
- Đơn có nội dung tranh chấp được UBND xã tổ chức hòa giải thành nhưng chưa gửi hồ sơ thông báo hòa giải thành lên cấp trên.

3. Việc thực hiện các kết luận, quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo có hiệu lực pháp luật của cấp trên và các văn bản chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện liên quan đến tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong năm 2019 và 06 tháng đầu năm 2020:

Không có

III. Việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

1. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng

UBND xã Cà Ná đã ban hành:

- Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 01/4/2019 về phòng, chống tham nhũng năm 2019;

- Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 04/5/2020 về phòng, chống tham nhũng năm 2020

Đồng thời tổ chức quán triệt kế hoạch phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức của cơ quan và các tổ chức chính trị- xã hội cấp xã.

2. Công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước

Qua kiểm tra, UBND xã Cà Ná đã thực hiện công khai ngân sách xã, như sau:

- Năm 2019:

+ Dự toán ngân sách năm 2019 tại Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 16/4/2019;

+ Quyết toán ngân sách năm 2019 tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 01/7/2020.

- 6 tháng đầu năm 2020:

+ Dự toán ngân sách năm 2020 tại Quyết định số 08A/QĐ-UBND ngày 15/01/2020.

Theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Đồng thời, UBND xã đã thực hiện công bố công khai số liệu dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác ở xã trước khi trình HĐND xã phê chuẩn và công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý, 6 tháng theo quy định tại Khoản 1, 3 Điều 15 Chương V Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

3. Công khai minh bạch việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân

- Năm 2019:

UBND xã đã huy động mức đóng góp của nhân dân với kinh phí: 48.520.000 đồng, bao gồm:

- + Quỹ đền ơn đáp nghĩa: 15.340.000 đồng;
- + Quỹ vì người nghèo: 33.180.000 đồng.
- 6 tháng đầu năm 2020:

UBND xã đã ban hành Thông báo số 27/TB-UBND ngày 11/6/2020 về việc huy động mức đóng góp của nhân dân vào Quỹ đền ơn đáp nghĩa (tháng 7/2020 mới thực hiện); quỹ vì người nghèo (tháng 10/2020 mới thực hiện huy động) theo Kế hoạch số 25/KH-MTTQ ngày 18/3/2020 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Cà Ná.

Qua kiểm tra, UBND xã đã công khai mục đích huy động, mức đóng góp, việc sử dụng, kết quả sử dụng và báo cáo quyết toán các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định.

4. Việc công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng đất

UBND xã đã thực hiện việc niêm yết công khai các nội dung sau:

- Niêm yết công khai Bộ thủ tục hành chính về đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và UBND cấp xã theo Quyết định số 1068/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận thay thế Quyết định số 1479/QĐ-UBND ngày 27/7/2017. Theo đó, UBND xã đã niêm yết công khai tại Trụ sở 21 thủ tục liên quan đến đất đai và thủ tục về hòa giải tranh chấp đất đai.

- UBND xã đã thực hiện công bố công khai Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của huyện Thuận Nam; Thông báo số 129/TB-UBND ngày 12/4/2019 của UBND huyện Thuận Nam về công bố, công khai điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất năm 2020; Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 huyện Thuận Nam; Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND huyện Thuận Nam về phê duyệt Dự toán: điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

- Trong năm 2019 và 06 tháng đầu năm 2020: UBND xã không có trường hợp thu hồi đất.

5. Việc công khai, minh bạch trong công tác tổ chức, cán bộ

- Công tác tuyển dụng: không
- Công tác đào tạo, bồi dưỡng:

Năm 2019, UBND xã đã lập Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức. Và hàng năm có lập danh sách cử cán bộ, công chức đi đào tạo bồi dưỡng các lớp ngắn và dài hạn, cụ thể:

- + Trung cấp lý luận chính trị: 02 người,
- + Quản lý nhà nước về kinh tế: 15 người
- + Các lớp bồi dưỡng ngắn hạn như bồi dưỡng nghiệp vụ về tôn giáo, công

tác thanh niên, cải cách hành chính, đề án công chức 1956.....: 10 người.

- Công tác bổ nhiệm: bổ nhiệm 01 cán bộ không chuyên trách lên chuyên trách (Phó Chủ tịch UBMTTQVN lên Chủ tịch UBMTTQVN).

- Công tác quy hoạch cán bộ: không

- Việc nâng lương:

Trong năm 2019 và 06 tháng đầu năm 2020, UBND xã đã lập thủ tục:

+ Nâng lương cho 09 lượt công chức;

+ Bổ nhiệm ngạch cho 04 lượt công chức.

- Khen thưởng:

+ Năm 2019: Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen cho nhân dân và cán bộ xã Cà Ná theo Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 18/10/2019 vì đã có thành tích trong phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016-2020.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho 02 cá nhân; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tặng Giấy khen cho 05 tập thể và 15 cá nhân.

+ Năm 2020: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tặng Giấy khen cho 04 tập thể và 08 cá nhân.

- Cho thôi việc: từ năm 2019 đến 06 tháng đầu năm 2020 cho thôi việc đối với 02 người hoạt động không chuyên trách (*làm đơn xin nghỉ việc*) thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã.

- Xét xử lý kỷ luật: không có.

Qua xem xét, công tác tuyển dụng, quy hoạch cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, nâng lương, xét khen thưởng... đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch. (nội dung này thông qua cuộc họp Ban Chấp hành Đảng bộ xã).

6. Việc thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện Quyết định 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế văn hóa công sở tại cơ quan hành chính nhà nước và Quyết định số 03/QĐ-BNV ngày 26/2/2007 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương.

Trong kỳ thanh tra, UBND xã Cà Ná đã ban hành Quy chế văn hoá công sở, quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức theo quy định.

7. Việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ

Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định 150/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 158/2007/NĐ-CP về Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức.

UBND xã đã lập kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác hàng năm và trong giai đoạn thanh tra có chuyển đổi các vị trí, như sau:

- Công chức Trưởng Công an sang công chức Văn hóa - Xã hội,
- 03 cán bộ bán chuyên trách từ vị trí Kế toán sang vị trí Văn phòng thống kê, vị trí Địa chính xây dựng, nông nghiệp và môi trường sang Văn hóa - xã hội, Phó trưởng Công an sang vị trí Địa chính xây dựng, nông nghiệp và môi trường.

8. Việc thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng theo quy định tại Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Trong kỳ thanh tra, tại UBND xã Cà Ná chưa phát hiện mua quà tặng và nhận quà tặng sai quy định.

9. Việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

Trong kỳ thanh tra chưa có văn bản hướng dẫn về kê khai tài sản thu nhập cá nhân, tuy nhiên UBND xã vẫn thực hiện kê khai tài sản, thu nhập đối với các chức danh là Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Phó CT HĐND; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND; Công chức Chỉ huy trưởng quân sự, Tài chính-Kế toán, Tư pháp-Hộ tịch, Địa chính-Xây dựng).

10. Việc công khai, minh bạch hoạt động giải quyết công việc

UBND xã đã thực hiện niêm yết công khai các quy trình, thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” thuộc thẩm quyền giải quyết UBND cấp xã bao gồm 5 lĩnh vực: Tư pháp - chứng thực, Hộ tịch, Địa chính - đất đai, chính sách xã hội, hành chính thông thường.

Trong năm 2019 và 06 tháng đầu năm 2020, tổng số hồ sơ UBND xã đã tiếp nhận và giải quyết cụ thể như sau:

Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Năm	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Trong đó		
			Tổng số hồ sơ giải quyết đúng hẹn	Tổng số hồ sơ giải quyết trễ hẹn	Tổng số hồ sơ tồn đọng
Hồ sơ các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết	2019	7.272	7.272	0	0
	06 tháng đầu năm 2020	4.041	4.041	0	0

Qua kiểm tra một số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực

cho thấy: hầu hết các hồ sơ được giải quyết đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thời gian theo quy định.

11. Việc xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Hàng năm, UBND xã đã rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành về chế độ, định mức, tiêu chuẩn để thực hiện, cụ thể:

- Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019 kèm theo quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2019;

- Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020 kèm theo quyết định số 01A/QĐ-UBND ngày 02/01/2020.

Các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức và các khoản chi hoạt động của đơn vị phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành. Quy chế chi tiêu nội bộ được thông qua hội nghị cán bộ, công chức, người lao động và được niêm yết công khai tại bảng thông tin của đơn vị.

12. Việc thực hiện cải cách hành chính

Hàng năm, UBND xã ban hành kế hoạch cải cách hành chính để triển khai thực hiện; cụ thể:

- Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 31/10/2018 về thực hiện cải cách hành chính năm 2019,

- Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 01/11/2019 về thực hiện cải cách hành chính năm 2020;

- Các Kế hoạch tuyên truyền, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và báo cáo việc thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định.

Đồng thời, tổ chức cho cán bộ, công chức ký cam kết thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của UBND tỉnh.

Ngoài ra, UBND xã đã triển khai thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, thành lập và ban hành quy chế hoạt động bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả. Các thủ tục hành chính được giải quyết nhanh chóng, đúng hạn, đúng luật tạo thuận lợi cho tổ chức, người dân đến liên hệ công việc.

Thực hiện 100% việc trả lương, các khoản thanh toán bằng chuyển khoản (ATM), giảm thiểu thanh toán bằng tiền mặt.

Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008; nâng cao chất lượng cổng thông tin điện tử, từng bước áp dụng việc chỉ đạo, điều hành công tác qua cổng thông tin điện tử; sử dụng phần mềm quản lý văn bản (TD office), hộp thư điện tử, mạng nội bộ (LAN) vào việc xử lý, trao đổi các văn bản hành chính của đơn vị, qua đó góp phần thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính.

13. Việc xử lý tin báo, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng

Trong thời kỳ thanh tra, UBND xã không có tiếp nhận đơn tố cáo hành vi

tham nhũng, không phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng.

14. Việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng

UBND xã đã thực hiện báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019, năm 2020. Tuy nhiên, đơn vị chưa thực hiện báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng định kỳ theo quy định.

IV. Kết luận

1. Ưu điểm

Từ năm 2019 đến hết 06 tháng đầu năm 2020, Chủ tịch UBND xã cơ bản đã thực hiện tốt trách nhiệm của mình trong việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Đã giải quyết 88% đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai thuộc trách nhiệm xem xét, giải quyết; cơ bản triển khai thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, không có trường hợp nào bị xử lý về hành vi tham nhũng.

2. Tồn tại

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nêu trên, việc thực hiện quy định của pháp luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của Chủ tịch UBND xã còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Việc tiếp công dân còn nhiều hạn chế, chưa có phiếu hẹn tiếp công dân, chủ yếu giải quyết theo hướng giải thích cho dân hiểu và hướng dẫn người dân viết đơn kiến nghị khi có các vấn đề đất đai, giải quyết các nhu cầu, lợi ích của nhân dân. Công dân chủ yếu có nhu cầu kiến nghị giải quyết thường trực tiếp gặp cán bộ chuyên môn tại bộ phận "một cửa" để giải quyết hoặc trong các buổi tiếp xúc cử tri HĐND thường kỳ nên rất ít đến phòng tiếp công dân để liên hệ giải quyết. Tình trạng thiếu công chức chuyên môn, công tác nhiệm vụ cấp xã lại nhiều, chưa bố trí được công chức trực tiếp tiếp công dân, phụ trách xử lý tổng hợp đơn thư.

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp nhận, xử lý đơn thư chưa đảm bảo về mặt thời gian dẫn đến thời gian thụ lý, giải quyết kéo dài; chưa ban hành thông báo thụ lý đơn thư để công dân được biết; chưa thực hiện các thủ tục có liên quan sau khi đã tiến hành hòa giải thành tại cơ sở.

V. Kiến nghị biện pháp xử lý

Trên cơ sở kết quả thanh tra, thanh tra huyện kiến nghị Chủ tịch UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo việc thực hiện kết luận thanh tra như sau:

1. Đối với UBND xã Cà Ná

a) Định kỳ hàng tháng phải ban hành thông báo lịch tiếp công dân của lãnh đạo UBND xã, niêm yết công khai tại nơi tiếp công dân để công dân biết đăng ký, gặp gỡ, trao đổi và đề xuất công việc cần được xem xét giải quyết.

b) Mở sổ tiếp công dân theo đúng quy định tại Điều 16 Thông tư số 06/2014/TT-TTCTP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ.

c) Căn cứ vào khả năng cân đối dự toán ngân sách hàng năm, thực hiện chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân theo quy định tại Quyết định số 66/2014/QĐ-UBND ngày 26/8/2014 của UBND tỉnh Ninh Thuận.

d) Khẩn trương chỉ đạo bộ phận chuyên môn tiến hành kiểm tra, xác minh làm rõ nội dung 06 đơn còn tồn đọng, tổ chức hòa giải, giải quyết theo quy định.

đ) Chỉ đạo bộ phận chuyên môn lập, sắp xếp, lưu trữ hồ sơ khiếu nại, tố cáo, theo đúng quy định tại Quy chế lập, quản lý hồ sơ thanh tra, hồ sơ giải quyết khiếu nại, hồ sơ giải quyết tố cáo (ban hành kèm theo Quyết định số 2278/QĐ-TTCP ngày 24/10/2007 của Tổng thanh tra Chính phủ); mỗi đơn thư phải có bìa hồ sơ riêng, ghi đầy đủ các thông tin về họ tên, địa chỉ, nội dung, ngày tiếp nhận...; lập danh mục hồ sơ chi tiết để dễ quản lý và tra cứu hồ sơ nhanh chóng.

e) Đối với những hồ sơ UBND xã đã tiến hành hòa giải thành, khẩn trương lập thủ tục chuyển hồ sơ đến cơ quan cấp trên có thẩm quyền xem xét, công nhận theo quy định.

ê) Tiếp tục tăng cường, đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Trong đó tập trung tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật đã có hiệu lực thi hành liên quan đến các lĩnh vực khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất và phòng, chống tham nhũng...

2. Đối với Thanh tra huyện: Tổ chức công bố kết luận thanh tra tại đơn vị được thanh tra; kiểm tra, đôn đốc và giám sát việc thực hiện kết luận thanh tra này đối với Chủ tịch UBND xã Cà Ná./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực huyện ủy;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Các PCT UBND huyện;
- UBND xã Cà Ná;
- Lưu: VT, HS.

CHÁNH THANH TRA

Hồ Văn Vè